

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, khoản 4 Điều 157, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn bà K rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập, không có yêu cầu phản tố.

Về án phí: Bà K là người cao tuổi và có đơn xin miễn tạm ứng án phí, án phí nên khi thụ lý vụ án miễn toàn bộ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho bà K theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc đất là 5.191.455 đồng (Năm triệu một trăm chín mươi một nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng). Bà K đã nộp đủ số tiền 5.191.455 đồng chi phí tố tụng này. Bà K rút toàn bộ đơn khởi kiện nên bà K phải chịu chi phí tố tụng này theo quy định tại khoản 4 Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 474/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2023 về vụ việc: “Tranh chấp về quyền sử dụng đất” giữa các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà K, sinh năm: 1955.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1.2. Bị đơn: Ông T, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà T, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2.2. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc đất là 5.191.455 đồng (Năm triệu một trăm chín mươi một nghìn bốn trăm năm mươi lăm đồng). Bà K đã nộp đủ số tiền 5.191.455 đồng chi phí tố tụng này (Bà K đã nộp đủ và quyết toán xong).

2.3. Về án phí: Bà K là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên khi thụ lý vụ án miễn toàn bộ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho bà K theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh

Lâm Đồng;

- VKS ND huyện Đức

Trọng, tỉnh Lâm Đồng;

- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Vũ